



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI**

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**



**MỤC LỤC**

<b>THÔNG TIN CHUNG</b> .....	<b>3</b>
Thông tin khái quát .....	3
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....	4
Định hướng phát triển .....	5
<b>TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022</b> .....	<b>6</b>
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh .....	6
Tình hình tài chính .....	8
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu .....	10
<b>BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b> .....	<b>11</b>
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 .....	11
Những tiến bộ Công ty đạt được .....	12
Báo cáo tình hình tài chính .....	14
Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 .....	15
<b>ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	<b>16</b>
Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2022 .....	17
Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 .....	18
Các giao dịch, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát .....	18
Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 .....	19

## THÔNG TIN CHUNG

### Thông tin khái quát

---

Tên Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI
Tên tiếng Anh:	TRACIMEXCO - SUPPLY CHAINS AND AGENCY SERVICES J.S COMPANY
Tên viết tắt:	TRA-SAS
Mã cổ phiếu:	TRS
Logo:	
Giấy CN ĐKKD:	Số 0304184415 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 24/01/2006; đăng ký thay đổi lần thứ 26 ngày 22/03/2023.
Vốn điều lệ:	<b>45.484.130.000 đồng</b>
Vốn đầu tư CSH:	<b>212.985.43.310 đồng</b>
Trụ sở chính:	34 Nguyễn Thị Nghĩa, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. HCM.
Số điện thoại:	(028) 39250 222
Số fax:	(028) 39257 173
Email:	<a href="mailto:info@trasas.com.vn">info@trasas.com.vn</a>
Website:	<a href="http://www.trasas.com.vn">http://www.trasas.com.vn</a>

### Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

---

#### Ngành nghề kinh doanh:

- Vận tải hàng hóa ven biển và đường bộ.
- Đại lý vận tải đường biển; Đại lý vận tải và giao nhận hàng hóa;
- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Dịch vụ khai thuê hải quan.
- Kho bãi.
- Phân phối hàng tiêu dùng và phân bón.

**Địa bàn kinh doanh:**

Stt	Đơn vị	Thông tin
1	<b>Văn phòng Công ty</b>	34 Nguyễn Thị Nghĩa, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM Điện thoại: (+84 28) 39 250 222 Fax: (+84 28) 39 257 173 Website: www.trasas.com.vn
2	<b>Trung Tâm Sân bay Tân Sơn Nhất ( TFS)</b>	1/10 Đồ Sơn, Phường 4, Quận Tân Bình Điện thoại: 0903 670 381
3	<b>Chi nhánh Bình Dương</b>	Thửa đất số 1011, tờ bản đồ số DC10.7, KP Đồng An 3, Phường Bình Hòa, TX. Thuận An, Bình Dương Điện thoại: (+84 274) 62830208 Fax: (+84 274) 62830261
4	<b>Trung tâm Dịch vụ Kho vận</b>	6/4, Ấp Đồng An, Xã Bình Hòa, H. Thuận An, Dĩ An, Bình Dương Điện thoại: 0903 374 737
5	<b>Chi nhánh Hà Nội</b>	Số 25, Quang Trung, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam Điện thoại: (+84 24)3934 6768
6	<b>Văn Phòng Hải Phòng</b>	Tầng 6, tòa nhà ACB, 15 Hoàng Diệu, Hải Phòng Điện thoại: (+84 31) 3569284 Fax: (+84 31) 3569286
7	<b>Văn Phòng Đà Nẵng</b>	55 Dương Khê, Phường Mỹ An, Quận Ngũ hành Sơn, TP Đà Nẵng. Điện thoại: (+84 23) 63932282 Fax:(+84 23) 63932282
8	<b>Chi nhánh Đồng Nai - Kho Hóa Chất và Hàng Nguy Hiểm</b>	Tổ 3, Ấp 3, Xã Phú Thạnh, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. Điện thoại : +84 376 126 090

### **Định hướng phát triển**

---

Hậu cần và chuỗi cung ứng được xem cầu nối quan trọng đóng vai trò hỗ trợ, kết nối các hoạt động sản xuất với thương mại, tiêu dùng, đóng vai trò lưu thông hàng hóa từ Việt Nam ra các nước trên thế giới và ngược lại.

Với mục tiêu trở thành một trong những công ty hàng đầu Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ hậu cần của chuỗi cung ứng. TRA-SAS đã và đang triển khai đầu tư, mở rộng hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực kho bãi, tiếp cận và liên kết với đối tác theo mô hình chuỗi cung ứng trong lĩnh vực bán lẻ, song song với việc củng cố và duy trì mối quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài và khách hàng truyền thống. Bên cạnh đó, Công ty ngày càng nâng cao năng lực quản lý, nâng cấp phần mềm quản trị, kiện toàn tổ chức theo hướng chuyên môn hóa trong lĩnh vực chuỗi cung ứng.

Trong thời gian vừa qua, Công ty đã liên tục đầu tư cơ sở vật chất mới, hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, dịch vụ khai thác kho bãi, vận chuyển nội địa, đại lý thông quan và xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ và người lao động... Công ty có một bộ máy nhân sự trẻ, năng động, cập nhật công nghệ mới nhất ứng dụng vào doanh nghiệp, hướng đến cải thiện chất lượng dịch vụ phục vụ chuỗi cung ứng, luôn giữ vững quy mô phát triển, quản trị tài chính linh hoạt và đặt an toàn lên hàng đầu, tiếp cận, mở rộng quan hệ với nhiều đối tác khách hàng, các hãng vận chuyển, đại lý giao nhận trong và ngoài nước. Đến nay Công ty đã là một doanh nghiệp được khách hàng tín nhiệm trong lĩnh vực: chuỗi cung ứng, đối tác phân phối hàng nhập khẩu, vận tải nội địa, dịch vụ kho bãi, và đại lý thông quan.

Công ty định hướng và tập trung phát triển ngành nghề kinh doanh cốt lõi, trong đó mũi nhọn là hoạt động dịch vụ chuỗi cung ứng, gắn liền các hoạt động thương mại, đại lý, vận tải hàng hóa nội địa và quốc tế, khai thác và vận hành kho bãi linh hoạt với định hướng phát triển dịch vụ quản lý hàng tồn kho.

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022****Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh****Sản phẩm, dịch vụ của Công ty**

Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Hàng hải hoạt động trong lĩnh vực hàng hải, giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu và phân phối hàng tiêu dùng, được biết đến như một đối tác chiến lược quan trọng về giao nhận hàng hoá xuất nhập khẩu, dịch vụ kho bãi và vận tải nội địa với hầu hết các khu công nghiệp, khu chế xuất, các Nhà đầu tư nước ngoài tại thị trường Việt Nam hiện nay. Ngoài ra, Công ty còn là đối tác phân phối hàng tiêu dùng cho các Công ty, Tập đoàn Đa quốc gia như McDonalds Việt Nam, Starbucks Việt Nam, MM Mega Market Việt Nam, Intel, SaladStops – MFT, Incucups US,....., đồng thời là đối tác cung cấp cho hệ thống siêu thị, Trung tâm thương mại và hệ thống bán lẻ trong cả nước.

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh****❖ Cơ cấu doanh thu của các nhóm sản phẩm**

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Năm 2021		Năm 2022		%(+/-)
	Giá trị	%DT	Giá trị	%DT	
Doanh thu bán hàng hoá	312.412.046.197	59,48	505.121.270.633	68,54	61,68%
Doanh thu cung cấp dịch vụ	212.848.408.912	40,52	231.885.293.387	31,46	8,94%
<b>Tổng cộng</b>	<b>525.260.455.109</b>	<b>100</b>	<b>737.006.564.020</b>	<b>100</b>	<b>40,31%</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính 2022 của TRA-SAS)

Tổng doanh thu sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022 đạt hơn 737 tỷ đồng, tăng hơn 40% so với mức 525,26 tỷ đồng vào năm 2021. Trong đó, doanh thu bán hàng hóa đạt 505,12 tỷ đồng, chiếm khoảng hai phần ba cơ cấu doanh thu, đã tăng hơn 61% so với năm 2021. Hơn nữa, doanh thu cung cấp dịch vụ đạt gần 232 tỷ đồng, tăng 8,94% so với cùng kỳ năm trước.

**❖ Chi phí sản xuất kinh doanh**

Đơn vị tính: Đồng

STT	Yếu tố chi phí	Năm 2021		Năm 2022	
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
01	Giá vốn hàng bán	415.198.223.612	79,85	613.890.026.174	83,77
02	Chi phí bán hàng	37.915.499.923	7,29	38.959.876.522	5,32
03	Chi phí QLDN	48.354.807.608	9,30	51.075.527.396	6,97
04	Chi phí tài chính	2.029.007.749	0,39	6.349.043.953	0,87

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI

05	Chi phí khác	331.674.653	0.06	327.165.452	0,05
<b>Tổng cộng</b>		<b>503,829,213,545</b>	<b>96,90</b>	<b>710,601,639,497</b>	<b>96,98</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2022 của TRA-SAS)

Do đặc thù của hoạt động kinh doanh nên chi phí giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ trọng cao trong tổng chi phí hoạt động của Công ty và tỷ trọng này tăng gần 4% tính trên doanh thu thuần của năm nay so với giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần của năm trước.

Nhìn chung tỷ lệ giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp so với doanh thu của Công ty được duy trì khá ổn định qua hai năm 2021-2022 chứng tỏ Công ty đã chủ động kiểm soát được chi phí đầu vào, hạn chế tối đa các chi phí phát sinh để đạt mức lợi nhuận vượt mục tiêu. Hơn nữa Công ty cũng đã khắc phục tốt những tổn thất do suy thoái kinh tế bởi Covid - 19 để lại. Bên cạnh việc khắc phục ảnh hưởng bởi suy thoái kinh tế ở năm 2021, Công ty đã triển khai những kế hoạch kinh doanh đúng đắn, hợp lý giúp Công ty đạt được doanh thu vượt kế hoạch đặt ra.

Chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được kiểm soát ở mức phù hợp so với các Công ty trong cùng ngành. Dịch vụ của Công ty với chất lượng tốt thỏa mãn yêu cầu của khách hàng mục tiêu nên duy trì khả năng cạnh tranh cao trên thị trường.

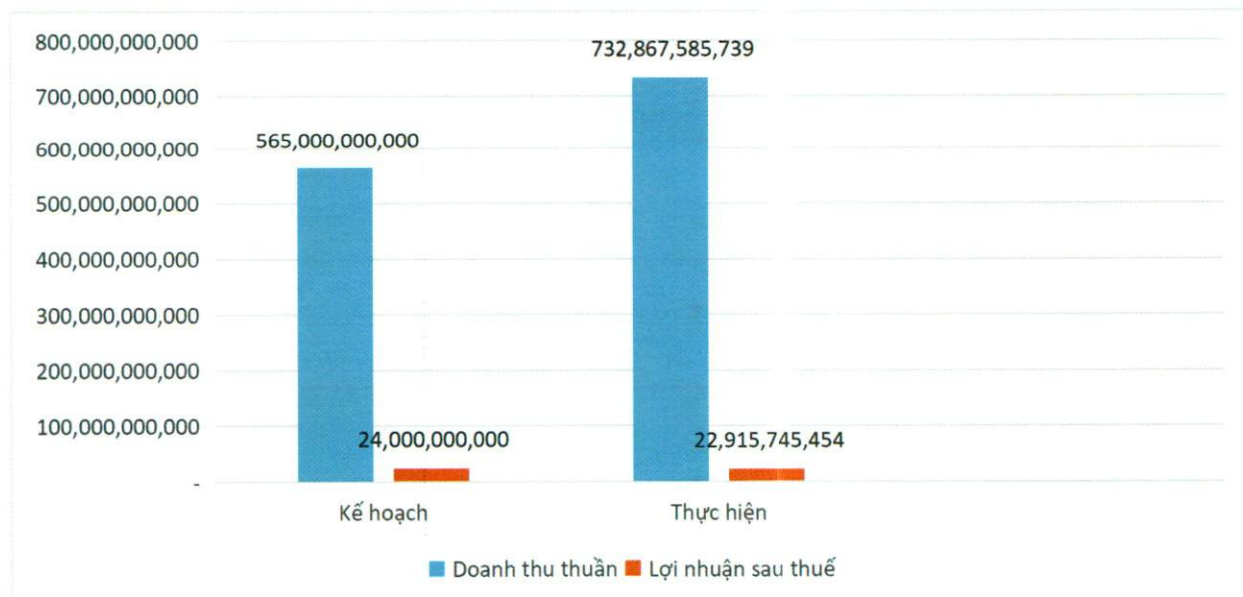
### Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch
Vốn điều lệ	52.652.600.000	45.484.130.000	86,39%
Doanh thu thuần	565.000.000.000	732.867.585.739	129,71%
Lợi nhuận sau thuế	24.000.000.000	22.915.745.454	95,48%
Tỷ lệ LNST/DTT	4,25%	3,13%	73,65%
Tỷ lệ LNST/VĐL	45,58%	50,38%	110,53%

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2022 của TRA-SAS)

Năm 2022, hoạt động kinh doanh của TRA-SAS đã đạt được những kết quả sau:



**Doanh thu:** Doanh thu thuần năm 2022 đạt hơn 732 tỷ đồng, vượt 29,71% kế hoạch đã đề ra.

**Lợi nhuận sau thuế:** LNST năm 2022 đạt 22,91 tỷ đồng, đạt 95,48% kế hoạch.

**Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu thuần** là 3,13%, đạt 73,65% so với kế hoạch đề ra.

Trải qua một năm 2022 “ hậu đại dịch Covid-19” với những khó khăn và thách thức. Tuy nhiên TRA-SAS đạt được những thành tựu đáng khích lệ qua đó tạo đà phát triển mạnh mẽ hơn, nâng tầm giá trị thương hiệu của doanh nghiệp trong lĩnh vực xuất nhập khẩu.

Tiếp tục khẳng định tầm nhìn, định hướng phát triển phù hợp với thị trường của Ban lãnh đạo Công ty cùng với đội ngũ người lao động tâm huyết, gắn kết để cống hiến và nỗ lực hết mình cho mục tiêu xây dựng Công ty ngày càng vững mạnh.

Hội đồng quản trị TRA-SAS xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2022 trên cơ sở thận trọng với mức doanh thu và lợi nhuận dự kiến là 565 tỷ đồng và 24 tỷ đồng.

Tuy nhiên, Với chiến lược kinh doanh đúng đắn được Ban lãnh đạo công ty đề ra và kết quả mang lại với con số ấn tượng là gần 733 tỷ đồng, tăng gần 30% so với kế hoạch đặt ra. Đồng thời, kết quả thực hiện của lợi nhuận sau thuế đạt 95,48% so với kế hoạch đặt ra, tăng 14,96% so với năm trước.

# CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI

## Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Ngàn đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	420.702.922	430.222.085	2,26%
Doanh thu thuần	519.964.104	732.867.585	40,95%
Lợi nhuận từ HĐKD	19.063.751	24.823.055	30,21%
Lợi nhuận khác	61.459	4.389.425	71,42%
Lợi nhuận trước thuế	19.125.209	29.212.480	52,74%
Lợi nhuận sau thuế	15.299.688	22.915.745	49,78%

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2022 của TRA-SAS)

## Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	1,19	1,25
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	1,0	1,08
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	54,82	50,49
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	121,34	102
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	Vòng	13,65	17,15
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,24	1,70
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,94	3,13
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	8,05	10,76
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	3,64	5,33
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	3,67	3,39

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu tại ngày 31/12/2022

### Cổ phần

Tổng số cổ phần đã phát hành:	4.548.413
Tổng số cổ phần đang lưu hành:	4.548.413
Loại cổ phần:	Cổ phiếu phổ thông
Trong đó:	
- SL cổ phần chuyển nhượng tự do:	4.548.413
- SL cổ phần hạn chế chuyển nhượng:	0

### Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2022

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>151</b>	<b>4.546.826</b>	<b>99,97%</b>
	- Tổ chức	4	895.833	19,70%
	- Cá nhân	147	3.650.993	80,27%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>2</b>	<b>1.587</b>	<b>0,03%</b>
	- Tổ chức	0	0	0,0%
	- Cá nhân	2	1.587	0,03%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>153</b>	<b>4.548.413</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – chi nhánh Tp.HCM)

Trong đó, danh sách các cổ đông lớn nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của TRA-SAS như sau:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
1	Công ty CP XNK và Hợp tác đầu tư GTVT	36 Bạch Đằng, P.2, Q.Tân Bình, Tp.HCM	732.665	16,11%
2	Đỗ Văn Mười	24/7 Phùng Văn Cung, P.7, Q. Phú Nhuận, TP. HCM	826.813	18,18%
3	Nguyễn Văn Quý	2/27A Thăng Long, P.4, Q. Tân Bình, Tp.HCM	910.432	20,02%
4	Trần Việt Huy	D6- Lô D- 552-588-CMT8- phường 11, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh	829.533	18,24%
5	Nguyễn Như Song	123 Dương Văn An, Đô Thị An Phú - An Khánh, An Phú, Quận 2, TP.HCM	272.867	6,00%
@	<b>Tổng cộng</b>		<b>3.572.310</b>	<b>78,54%</b>

(Nguồn: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – chi nhánh Tp.HCM)

**BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022**

---

**Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022**

**✦ Khó khăn:**

- Năm 2022, kinh tế thế giới đã bị các yếu tố tác động bất lợi, như hậu quả của đại dịch COVID-19 còn dư âm lớn đến nền kinh tế toàn cầu và xung đột chính trị Nga – Ukraine; lạm phát gia tăng trên toàn cầu và sự chậm lại của kinh tế Trung Quốc trước tác động của dịch bệnh COVID-19 do chính sách Zero Covid.
- Hoạt động logistics của các doanh nghiệp sản xuất và thương mại tại Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn trong năm 2022, do giá nhiên liệu tăng đột biến trong năm 2022 với mức tăng khoảng 33% so với giá trung bình 2021, ảnh hưởng đến chi phí cho hoạt động logistics của các doanh nghiệp sản xuất và thương mại. Đến thời điểm tháng 9/2022, giá nhiên liệu tương đối ổn định.
- Theo nhận định của các chuyên gia ngành vận tải, vận chuyển giao nhận cũng là một trong những khó khăn tác động đến quá trình vận hành hoạt động thương mại điện tử, đặc biệt trong bối cảnh khi hạ tầng dành cho logistics khá hạn chế, các tuyến đường vào ra các cảng khá nhỏ, luôn bị ùn tắc giao thông.
- Thách thức lớn nhất của ngành vận tải và logistics Việt Nam hiện nay bao gồm:
  - (1) Cơ sở vật chất hạ tầng còn chậm phát triển cũng là một hạn chế lớn đối với sự phát triển của Logistics. Hạ tầng giao thông, hạ tầng kho bãi, hạ tầng công nghệ đều là những thông tin được đưa vào chiến lược cần cải thiện của Việt Nam nhưng công tác triển khai còn khá chậm.
  - (2) Chi phí vận tải chiếm một phần lớn khoảng 30% tổng chi phí logistics, nhưng với giá nhiên liệu biến động liên tục ảnh hưởng chi phí đầu vào của ngành. Chi phí vận tải tại Việt Nam hiện đang ở mức cao và không đồng đều ở các khu vực, nguyên nhân chủ yếu do các loại thuế, phí cầu đường và phụ phí hiện khá cao, không có quy hoạch cho các bãi xecon gần cảng nên cự li di chuyển đến cảng khá xa, tăng chi phí và tăng lưu lượng xe lưu thông trên đường và la nguyên nhân gây ùn ứ. Ngoài ra, đường xá hẹp và không cho vận chuyển kéo theo làm cho chi phí lưu thông đường bộ Việt nam cao nhất nhì khu vực và thế giới.
  - (3) Chất lượng nguồn nhân lực, khả năng kết nối mạng lưới, nguồn vốn đầu tư hạ tầng logistics, chất lượng cũng như yêu cầu hoạt động logistics phù hợp với đặc thù của từng ngành hàng khác nhau còn hạn chế dẫn đến ngành vận tải và logistics ở Việt Nam chưa thực sự phát huy được tối đa tiềm năng sẵn có.

**✦ Thuận lợi:**

- Tuy gặp phải nhiều rào cản và thách thức, song các doanh nghiệp sản xuất và thương mại vẫn có được những thuận lợi từ quá trình hội nhập quốc tế và kinh tế của Việt Nam với việc

tham gia các FTA như: CPTPP, EVFTA hay RCEP,... có tác động lớn đến nền kinh tế Việt Nam thông qua việc mở rộng thị trường xuất nhập khẩu, thúc đẩy hoạt động sản xuất và thương mại.

- Thị trường thương mại điện tử Việt Nam đã ghi nhận sự tăng trưởng ấn tượng trong 2 năm trở lại đây, tạo đà bứt phá cho ngành logistics, thúc đẩy sự phát triển của các doanh nghiệp sản xuất và thương mại. Theo Sách trắng Thương mại điện tử Việt Nam năm 2022 do Bộ Công Thương phát hành, tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử B2C so với tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng cả nước có thể đạt mức 7,2% - 7,8% năm 2022 (tăng so với 7% vào năm 2021) với doanh thu dự kiến đạt 16,7 tỷ USD. Điều này cho thấy sự gia tăng nhu cầu thực hiện hoạt động logistics cho hoạt động thương mại điện tử, trong đó những khâu quan trọng phải kể đến là hoạt động logistics tại các trung tâm chia chọn (sortation center) và hoạt động giao hàng chặng cuối (last-mile delivery).
- Sự phổ biến của các ứng dụng di động thông minh đang là những yếu tố thúc đẩy sự phát triển song hành của dịch vụ giao nhận kho vận hay còn gọi là logistics. Trong đó, phải kể đến là xu hướng mua bán và sáp nhập (M&A) đầy tiềm năng, thương mại điện tử phát triển dựa trên hệ sinh thái Amazon, Lazada, Shopee, Tiktok... Ngành Logistics song hành được chính phủ đầu tư nguồn lực cải thiện cơ sở vật chất, giảm thiểu thao tác thủ công trong chuyên môn, tạo hướng phù hợp và đúng đắn làm tiền đề phát triển bền vững, sáng tạo và phát triển dựa trên IoT( Internet of things). Từng bước nâng cao năng lực tiếp nhận cho các cụm cảng hàng không, cảng biển và các bãi chuyển tải tại các cửa khẩu biên giới.
- Nhìn vào bức tranh chung của ngành Logistics Việt Nam trong những năm gần đây, doanh nghiệp nội địa vẫn có một số lợi thế hơn doanh nghiệp nước ngoài: Thứ nhất, các doanh nghiệp Việt Nam thừa hưởng và sở hữu phần lớn kho bãi có khả năng tiết kiệm chi phí logistics do tối ưu hóa việc sử dụng nguồn lực hiện tại như phương tiện vận tải, kho bãi, và Doanh nghiệp nước ngoài phải thuê lại hoặc liên kết, liên doanh để phục vụ dịch vụ Logistic; Thứ hai, về nhân sự, lao động được cải thiện về kiến thức qua đào tạo, nhanh nhạy nên dễ dàng nắm bắt các quy trình, công nghệ tiên tiến của nước ngoài; Thứ ba, Chủ động thích ứng với tình hình cụ thể của doanh nghiệp, chẳng hạn yêu cầu hoạt động logistics tương ứng với từng ngành hàng cụ thể (dệt may, da giày, nông sản,...) liên quan nhiệt độ, thiết bị xếp dỡ, hạ tầng kho bãi phù hợp thể hiện năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp thông qua khả năng thực hiện hoạt động logistics, giảm sự phụ thuộc vào các nhà cung cấp dịch vụ bên ngoài.

### **Những tiến bộ Công ty đạt được**

---

#### **Vị thế của Công ty trong ngành:**

Trải qua gần 28 năm hình thành và phát triển, đến nay Công ty đã xây dựng được một chuỗi cung ứng dịch vụ khép kín cho lĩnh vực giao nhận hàng hóa: vận tải biển và hàng không quốc tế, thủy bộ trong nội địa, khai thuê hải quan, Nhập Khẩu Ủy thác, giải pháp tài chính tài trợ cho các thuế Nhập khẩu, kho bãi và quản lý tồn kho, giao hàng đến hệ thống phân phối và siêu thị... So với các đơn vị khác hoạt động cùng lĩnh vực, lợi thế của TRA-SAS là có cơ sở vật chất kỹ thuật được

trang bị tốt và hiện đại cùng đội ngũ nhân viên có trình độ nghiệp vụ giao nhận chuyên nghiệp, nhiều kinh nghiệm và am hiểu thị trường.

Có mạng lưới chi nhánh, văn phòng đại diện ở các khu vực và cảng biển quan trọng của Việt Nam (TP. HCM, Hải Phòng, Đà Nẵng, Hà Nội).

Khả năng cạnh tranh cao nhờ quy trình dịch vụ được tổ chức khép kín từ khâu Tiếp nhận – Vận chuyển – Lưu kho bãi – Thu gom hàng hóa. Trong đó, điểm mạnh của Công ty là có hệ thống kho bãi rộng lớn, hệ thống xe đầu kéo vận chuyển chuyên nghiệp, đội ngũ lãnh đạo, nhân viên giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực vận tải, giao nhận vận chuyển hàng hóa.

Trong nền kinh tế thị trường hiện nay, đặc biệt trong ngành Sản xuất công nghiệp, Hoá chất và hàng nguy hiểm thực sự đang đóng vai trò quan trọng và hiện diện trong hầu hết các cơ sở sản xuất. Song việc quản lý, vận chuyển và lưu trữ Hóa chất và hàng nguy hiểm đạt hiệu quả vẫn là thách thức lớn đối với các doanh nghiệp, vì số lượng Kho Hàng Hóa chất và Nguy hiểm được cấp phép theo đúng quy định Nhà nước Việt Nam chỉ chiếm tỉ lệ rất nhỏ trong Tổng số Cơ sở kinh doanh Kho Vận hiện nay. Nắm bắt được xu hướng tất yếu trong ngành Cung ứng, TRA-SAS bằng mọi nỗ lực của mình đã xây dựng, hoàn thiện Kho Hóa Chất và Hàng Nguy Hiểm tại Cụm Khu Công Nghiệp Phú Thạnh - Vĩnh Thanh, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, với tổng diện tích xây dựng hơn 16,800 m<sup>2</sup>. Dự án Kho Hóa Chất Và Hàng Nguy Hiểm được TRA-SAS tập trung đầu tư xây dựng với quy mô lớn, hiện đại và đạt các tiêu chuẩn công nghiệp cao nhất về an toàn cháy nổ.

### **Thương hiệu:**

Trong những năm qua, Công ty đã mạnh dạn đầu tư cơ sở vật chất mới, trang thiết bị hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và vận hành khai thác kho bãi, xây dựng đội ngũ lao động có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu cao của ngành dịch vụ. Công ty hiện đang sở hữu nguồn nhân sự năng động, hướng đến mục tiêu cung ứng dịch vụ đạt chất lượng cao, tăng cường quản trị tài chính hiệu quả, đủ năng lực tiếp cận và khách hàng có quy mô lớn.

### **Về bộ máy quản trị, điều hành:**

Hệ thống quản trị, Bộ máy điều hành cải tiến liên tục theo hướng đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty trong tiến trình phát triển và hội nhập. Tiếp cận mô hình quản trị điều hành theo các chuẩn mực quốc tế.

### **Về nguồn nhân lực:**

Thành viên HĐQT và Ban điều hành là những người có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực vận tải, luôn hướng đến sử dụng công nghệ nhằm tăng hiệu quả và kỹ năng quản trị Công ty. Tất cả cán bộ quản lý điều hành của Công ty đều có trình độ đại học hoặc sau đại học, làm việc nhiều năm trong ngành dịch vụ, cán bộ kinh doanh có kỹ năng chuyên môn tốt, nhanh nhạy và am hiểu thị trường, gắn bó với lợi ích lâu dài của công ty.

## CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ HÀNG HẢI

### Báo cáo tình hình tài chính

#### Tình hình tài sản

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Khoản mục	Năm 2021	Năm 2022
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>237.011.118.567</b>	<b>249,114,154,339</b>
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	27.649.877.038	51,198,349,502
-	Đầu tư tài chính ngắn hạn	359.534.260	306,053,000
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	160.308.648.312	159,734,210,830
-	Hàng tồn kho	37.928.537.031	33,670,358,194
-	Tài sản ngắn hạn khác	10.764.521.926	4,205,182,813
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>183.691.803.454</b>	<b>181,107,931,021</b>
-	Các khoản phải thu dài hạn		
-	Tài sản cố định	119.678.854.016	113,859,137,328
-	Tài sản dở dang dài hạn	55.676.647.243	58,937,890,981
-	Tài sản dài hạn khác	8.336.302.195	8,310,902,712
<b>@</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>420.702.922.021</b>	<b>430,222,085,360</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2022 của TRA-SAS)

#### Tình hình nguồn vốn

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Khoản mục	Năm 2021	Năm 2022
<b>I</b>	<b>Nợ Phải Trả</b>	<b>230.633.236.165</b>	<b>217,236,654,050</b>
-	Nợ ngắn hạn	199.429.648.165	198,978,160,969
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>190,069,685,856</b>	<b>212,985,431,310</b>
<b>@</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>420.702.922.021</b>	<b>430,222,085,360</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2022 của TRA-SAS)

**Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023****Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023
Doanh thu thuần	732,867,585,739	800.000.000.000
Lợi nhuận HĐKD	24.823.054.967	26.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	29,212,479,787	33.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	22,915,745,454	26.400.000.000

(Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2022 của TRA-SAS)

- Năm 2022, Sau khi dịch bệnh COVID – 19 đã được kiểm soát và khống chế thành công, Công ty đã cố gắng phục hồi và triển khai các kế hoạch kinh doanh phù hợp để giúp doanh nghiệp vực dậy sau những ảnh hưởng vô cùng to lớn trong thời điểm dịch bệnh

Hiện tại, tuy năm 2022 Công ty đã đạt được những thành công khá ấn tượng so với kế hoạch đã đề ra. Nhưng công ty cũng đã xem xét thận trọng và đặt ra kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023 sẽ đạt được doanh thu, lợi nhuận cao hơn không quá 15% so với năm 2022. Vì tình hình kinh tế năm 2023 tiếp tục có dấu hiệu suy thoái do ảnh hưởng cuộc chiến Nga- Ukraine, đầu tư nước ngoài vào Việt nam không tăng, xuất khẩu sang Mỹ và EU suy giảm.

**Cơ sở thực hiện kế hoạch****❖ Kế hoạch đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh**

- Tăng cường bổ sung việc tiếp thị cũng như quảng bá hình ảnh và dịch vụ của Kho Hàng Hóa chất và hàng nguy hiểm tại Cụm Công Nghiệp huyện Nhơn Trạch – Đồng Nai, bổ sung năng lực hoạt động kho vận của Công ty và phục vụ cho lĩnh vực mà nhà nước cần tăng cường quản lý đặc biệt với yêu cầu an toàn cao.
- Đẩy mạnh liên kết với đối tác nước ngoài cung ứng dịch vụ cho các nhà máy lớn đang đầu tư vào Việt Nam.
- Tập trung phát triển hệ thống chuỗi cung ứng, hỗ trợ các phân đoạn hình thành chuỗi cung ứng có liên kết tốt;
- Chú trọng tìm kiếm khách hàng xuất khẩu và tham gia vào dịch vụ cước quốc tế;

**❖ Công tác quản lý công ty**

- Tăng cường giám sát và triển khai thực hiện việc quản lý Công ty theo quy định tại Điều lệ sửa đổi và các Quy chế quản lý nội bộ đã ban hành;
- Tập trung cải thiện năng lực thực thi của các phân đoạn tham gia vào chuỗi dịch vụ logistics, trong đó nâng cao năng lực vận tải nội địa, đầu tư thêm phương tiện vận tải.
- Chú trọng đến chất lượng dịch vụ và đảm bảo hiệu quả kinh doanh cao nhất, giảm thiểu những sai sót nghiệp vụ;
- Hợp lý hóa các chi phí để tăng hiệu quả kinh doanh, tiết kiệm các chi phí văn phòng, quản

lý chặt chẽ các khoản chi phí làm hàng, chi phí thuê dịch vụ ngoài;

- Duy trì nhân sự hợp lý, tinh gọn đối với nhân viên hiện trường và nhân viên nghiệp vụ trong văn phòng, thu hút nhân viên bán hàng có chất lượng bằng chính sách thu nhập và khen thưởng phù hợp.

### ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2022

---

##### Tình hình chung của thị trường logistics năm 2022

Trước bối cảnh tình hình chính trị bất ổn của thế giới, Việt Nam được đánh giá là nền kinh tế với các chỉ số kinh tế vĩ mô ổn định. Kết thúc 9 tháng đầu năm 2022, GDP của Việt Nam đạt mức tăng trưởng cao 8,83%, là mức tăng cao nhất của 9 tháng trong giai đoạn 2011 - 2022. Trong đó, lĩnh vực công nghiệp và xây dựng có tốc độ tăng cao nhất với 9,44%, đóng góp 41,79% vào GDP cả nước. Lĩnh vực dịch vụ ghi nhận mức tăng 10,57%, đóng góp 54,71%. Cuối cùng là lĩnh vực nông, lâm và thủy sản tăng 2,99%, đóng góp 4,04%.

Như vậy, có thể thấy động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế Việt Nam trong 3 quý đầu năm 2022 là nhờ vào đóng góp của lĩnh vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ. Đặc biệt, ngành dịch vụ đã thể hiện sức bật lớn trong 2 tháng đầu năm nay, với sự phục hồi của nhiều ngành như dịch vụ lưu trú, ăn uống, bán lẻ, viễn thông, hoạt động xuất nhập khẩu.

Phát triển thị trường cho dịch vụ logistics đóng một vai trò quan trọng trong việc phát triển ngành dịch vụ logistics tại Việt Nam. Phát triển thị trường cho dịch vụ logistics tập trung vào phân tích việc phát triển thị trường theo các tiêu chí như mặt địa lý, khách hàng và đối tác trong năm 2022. Các doanh nghiệp logistics Việt Nam dưới sự hỗ trợ của các cơ quan quản lý nhà nước như Bộ Công Thương, Bộ GTVT, và VCCI,... đã tổ chức nhiều chương trình xúc tiến phát triển thị trường và khách hàng trong năm 2022 đạt được những thành công rất đáng ghi nhận, góp phần giúp Việt Nam chủ động trong hoạt động xuất nhập khẩu, kết nối quốc tế, giảm giá thành vận tải quốc tế và cũng là giảm chi phí logistics, nâng cao lợi thế cạnh tranh cho hàng hóa và doanh nghiệp xuất nhập khẩu Việt Nam. Ngoài ra còn quảng bá các dịch vụ logistics và phát triển các thị trường logistics quốc tế của Việt Nam, kết nối doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam tới các doanh nghiệp, đối tác tiềm năng trong và ngoài nước ngay tại Việt Nam

Nhiều doanh nghiệp ngành bán lẻ như Vincommerce, Thế giới di động, FPT, Lotte, Aeon... đang định hướng phát triển E-commerce, hay việc các Doanh nghiệp lớn của ngành thương mại điện tử như Alibaba, Amazon... gia nhập vào Việt Nam đã làm thị trường logistic sôi động hơn, đi kèm theo đó là yêu cầu phải có sự đầu tư công nghệ để nâng cao quản trị trong dịch vụ vận tải và logistics.

##### Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2022

Với tác động của tình hình chung như trên, kết thúc năm tài chính 2022, Công ty ghi nhận doanh thu thuần gần 733 tỷ đồng, tương ứng đạt 129,71% so với kế hoạch đề ra. Với sự nỗ lực tối đa

của Ban điều hành trong việc tiết giảm các chi phí hoạt động, kết quả lợi nhuận sau thuế của Công ty gần 23 tỷ đồng, đạt 95,48% so với kế hoạch lợi nhuận sau thuế 24 tỷ đồng mà Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2021 giao phó.

### **Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022**

---

#### **Các cuộc họp và nghị quyết của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ, bất thường và ban hành các Nghị quyết để quyết định các nội dung quan trọng về các lĩnh vực kế hoạch hoạt động kinh doanh, tổ chức nhân sự, tài chính... đảm bảo hoạt động của Công ty hiệu quả và tuân thủ đúng Điều lệ của Công ty.

Ngoài ra, tại các phiên họp Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị đều xem xét, thảo luận và quyết định việc triển khai các nội dung kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

#### **Báo cáo việc giám sát Ban Giám đốc**

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty, trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực sau:

#### **Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh 2022:**

Trong năm 2022, Ban điều hành đã nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch doanh thu và lợi nhuận đã được ĐHĐCĐ thông qua. Cụ thể:

- Doanh thu thuần: đạt 732,87 tỷ đồng, tương ứng đạt 129,71% so với kế hoạch đề ra
- Lợi nhuận sau thuế: đạt 22,92 tỷ đồng, tương ứng hoàn thành 95,48% so với kế hoạch lợi nhuận sau thuế được ĐHĐCĐ giao phó.

#### **Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT năm 2022**

Nghị quyết của ĐHĐCĐ được Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện nghiêm túc.

### **Các giao dịch, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

---

#### **Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2021 và Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022 thì thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

#### **a. Từ tháng 01/2022 đến tháng 05/2022:**



##### **Thù lao Hội đồng quản trị:**

- Tổng số thành viên HĐQT : 03 thành viên.
- Tổng số thành viên nhận thù lao : 03 thành viên:
- Chủ tịch HĐQT : 12.000.000 đồng/tháng
- Thành viên (02) : 11.000.000 đồng/tháng

**Tổng thù lao HĐQT 5 tháng đầu năm: 170.000.000 đồng**

**✚ Thù lao Ban kiểm soát**

- Tổng số thành viên BKS : 03 thành viên
- Tổng số thành viên nhận thù lao : 03 thành viên
- Trưởng Ban kiểm soát : 1.500.000 đồng/tháng
- Thành viên (02) : 1.200.000 đồng /tháng

**Tổng thù lao BKS 5 tháng đầu năm: 19.500.000 đồng**

**b. Từ tháng 6/2022 đến tháng 12/2022:**

**✚ Thù lao Hội đồng quản trị:**

- Tổng số thành viên HĐQT : 03 thành viên.
- Tổng số thành viên nhận thù lao : 03 thành viên:
- Chủ tịch HĐQT : 15.000.000 đồng/tháng
- Thành viên (02) : 14.000.000 đồng/tháng

**Tổng thù lao HĐQT 7 tháng cuối năm: 301.000.000 đồng**

**✚ Thù lao Ban kiểm soát**

- Tổng số thành viên BKS : 03 thành viên
- Tổng số thành viên nhận thù lao : 03 thành viên
- Trưởng Ban kiểm soát : 2.500.000 đồng/tháng
- Thành viên (02) : 2.000.000 đồng /tháng

**Tổng thù lao BKS 7 tháng cuối năm: 45.500.000 đồng**

**Như vậy :**

- **Tổng thù lao HĐQT năm 2022 : 471.000.000 đồng/năm**
- **Tổng thù lao BKS năm 2022 : 65.000.000 đồng/năm**

**Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty**

Là Doanh nghiệp hoạt động trong ngành dịch vụ chuỗi cung ứng, chịu tác động trực tiếp tình hình kinh doanh của các Doanh nghiệp đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, hoạt động giao dịch thương mại trong nước và giữa Việt Nam với thế giới.

Mục tiêu dài hạn của chúng tôi là, Công ty định hướng tập trung duy trì, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ chuỗi cung ứng, trên cơ sở hạ tầng hiện có, tiếp tục đầu tư nâng cấp và mở rộng, hướng đến liên doanh liên kết với các đối tác cùng ngành nghề, nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty.

Bên cạnh đó, TRA-SAS sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động đầu tư vào Kho bãi làm nền tảng phục vụ các lĩnh vực ngành nghề kinh cốt lõi hoặc đồng tâm tiệm cận với các lĩnh vực cốt lõi, nâng cao uy tín và chất lượng dịch vụ, tìm kiếm đối tác và khách hàng mới, mở rộng thị trường, song song với việc củng cố và duy trì mối quan hệ hợp tác với các đại lý và khách hàng hiện hữu. Ngoài ra, Công ty không ngừng nâng cao năng lực quản lý, kiện toàn tổ chức theo hướng chuyên môn hóa và chú trọng đầu tư công nghệ làm cốt lõi cho sự phát triển, làm nền móng cho các dịch vụ logistic hiện đại cũng như tham gia sâu vào hoạt động của chuỗi cung ứng trong thời gian tới.

Công ty duy trì xây dựng định hướng phát triển hoạt động xuất nhập khẩu thương mại, vận tải hàng hóa để phù hợp với tình hình, đặc điểm của một nền kinh tế đang phát triển như Việt Nam cũng như hướng phát triển của ngành giao nhận, vận tải nói chung với mục tiêu trở thành một trong những công ty hàng đầu Việt Nam, từng bước tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

*(Nguồn Tham khảo: Báo cáo Logistics Việt Nam)*

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2023

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



**Nguyễn Văn Quý**